

Số: 34/QĐ-UBND

Rạch Giá, ngày 02 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức phường, xã năm 2014

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND & UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 29/2013/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang Ban hành quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Xét tờ trình số 08/TTr-HĐTD ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức phường, xã năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức phường, xã thuộc thành phố Rạch Giá năm 2014 cho 34 người (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Công chức được tuyển dụng có tên trong danh sách tại Điều 1 được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND & UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã, Thủ trưởng các ngành có liên quan và các ông, bà có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. ✓

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phích

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC PHƯỜNG, XÃ NĂM 2014

(Kèm theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 21 tháng 1 năm 2014 của UBND TP Rạch Giá)

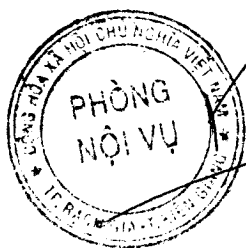
Số TT	SBD	Họ và chữ lót	tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Trình độ chuyên môn	Dự thi ngạch	Chức danh thi tuyển	Đơn vị dự tuyển	Điểm môn thi				Ưu tiên	Tổng số điểm	Chi chú (miễn thi tin học)
				Nam	Nữ						Trắc nghiệm chuyên ngành	Viết chuyên ngành (hệ số 2) (đã nhân 2)	Tin học	kiến thức chung			
1	079	Nguyễn Thị	Thắm		1986	Xã Vĩnh Bình Bắc, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường An Bình	64	186	68	85		335	
2	097	Phạm Ngự	Bình	01/7/1975		An Biên, Kiên Giang	Trung cấp Lao động-xã hội	01.004	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường An Bình	64	170	76	90	10	334	
3	193	Trương Huỳnh	Thị	04/9/1990		Huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường An Hòa	84	192	96	75		351	
4	103	Lê Thị	Chăng		28/8/1990	Thọ Nguyên, Thọ Xuân, Thanh Hóa	Cử nhân Kế toán	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường An Hòa	76	192	84	75		343	
5	028	Nguyễn Ái	Ly		16/4/1990	Xã Hòa Thuận, Giồng Riềng, Kiên Giang	Trung cấp Luật	01.004	Văn hóa-Xã hội	UBND phường An Hòa	60	176	76	70		306	
6	067	Trần Chí	Linh	08/01/1990		Huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân Kinh tế-Luật, TC tin học	01.003	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường An Hòa	84	180		70		334	x
7	055	Danh	Tường		19/7/1990	Châu Thành-Kiên Giang	Cử nhân kinh tế (C.ngành Kinh tế -Luật	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Rạch Sỏi	68	170	100	77	20	335	

Số TT	SBD	Họ và chữ lót	tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Trình độ chuyên môn	Dự thi ngạch	Chức danh thi tuyển	Đơn vị dự tuyển	Điểm môn thi				Ưu tiên	Tổng số điểm	Ghi chú (miễn thi tin học)
				Nam	Nữ						Trắc nghiệm chuyên ngành	Viết chuyên ngành (hệ số 2) (đã nhân 2)	Tin học	Kiến thức chung			
8	063	Châu Ngọc Thùy	Dương		07/8/1987	Gò Quao, Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường Rạch Sỏi	68	174	56	80		322	
9	157	Trần Thị Thu	Hiền		15/8/1990	Quỳnh Phụ-Thái Bình	Trung cấp Kế toán	01.004	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Bảo	84	194	80	97		375	
10	110	Phùng Cẩm	Hồng		29/01/1984	Huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân kế toán	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Bảo	88	174	76	73		335	
11	037	Lưu	Huỳnh	18/01/1988		Thị trấn Sóc Sơn, Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Vĩnh Bảo	88	170	92	85	10	353	
12	019	Phạm Thành	Nhân	22/4/1987		Xã Vĩnh Tuy-Gò Quao- Kiên Giang	Cử nhân QTKD	01.003	Văn hóa-Xã hội	UBND phường Vĩnh Bảo	84	184	56	75	10	353	
13	044	Dương Hữu	Phấn	27/6/1988		Gò Quao-Kiên Giang	Cử nhân Kinh tế (C. ngành Kinh tế -Luật	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Vĩnh Hiệp	88	192	92	80		360	
14	195	Nguyễn Ái	Thơ		07/11/1988	Xã Hòa Thuận, Giồng Riềng, Kiên Giang	Cử nhân Kế toán	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Hiệp	72	170	64	68		310	
15	165	Lê Thị Thúy	Duy		09/2/1984	An Minh, Kiên Giang	Cử nhân Kế toán	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Lạc	72	196	100	85		353	
16	059	Võ Văn	Dện	16/1/1984		Vĩnh Thuận, Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường Vĩnh Lạc	72	188	80	80	10	350	
17	117	Lê Quang	Minh	05/12/1990		Gò Quao-Kiên Giang	Cử nhân Kế toán	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Lợi	72	186	96	87		345	
18	151	Lưu Phú	Trung	19/11/1986		Xã Hòa Lưu, Vị Thanh, TP Cần Thơ	Cao đẳng Kế toán	01a.003	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Lợi	72	172	96	87	10	341	
19	034	Nguyễn Việt	Hằng		16/4/1983	Rạch Giá-Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Vĩnh Lợi	64	194	64	85	20	363	
20	004	Trương Vũ	Ca	09/4/1986		Xã Hòa Thuận, An Minh-Kiên Giang	Th.S Quản lý đất đai	01.003	Địa chính-xây dựng-Đô thị và môi trường	UBND phường Vĩnh Quang	72	180	100	70		322	

Số TT	SBD	Họ và chữ lót	tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Trình độ chuyên môn	Dự thi ngạch	Chức danh thi tuyển	Đơn vị dự tuyển	Điểm môn thi				Ưu tiên	Tổng số điểm	Ghi chú (miễn thi tin học)
				Nam	Nữ						Trắc nghiệm chuyên ngành	Viết chuyên ngành (hệ số 2) (đã nhân 2)	Tin học	kiến thức chung			
21	011	Nguyễn Công	Hầu	06/11/1989		Hòn Đất-Kiên Giang	Kỹ sư Khoa học Đất	01.003	Địa chính-xây dựng-Đô thị và môi trường	UBND phường Vĩnh Quang	64	180	96	60		304	
22	060	Trần Thị Thúy	Diễm		13/10/1987	Gò Quao-Kiên Giang	Cử nhân Công nghệ thông tin	01.003	Văn hóa-Xã hội	UBND phường Vĩnh Quang	56	196		85		337	x
23	061	Trần Thị Tuyết	Diễm		17/7/1985	Huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân QTKD	01.003	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường Vĩnh Quang	68	190	80	85		343	
24	010	Dương Bích	Hạnh		20/3/1978	Tinh An Giang	Kỹ sư Quản lý đất đai	01.003	Địa chính-xây dựng-Đô thị và môi trường	UBND phường Vĩnh Thanh	64	194	72	70	20	348	
25	225	Nguyễn Tuấn	Linh	15/10/1990		Rạch Giá, Kiên Giang	TC. kế toán	01.004	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	88	192	92	75		355	
26	224	Nguyễn Thị Kiều	My		01/8/1990	Rạch Giá, Kiên Giang	TC Kế toán	01.004	Tài chính-Kế toán	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	72	192	88	85		349	
27	036	Tô Khánh	Hoàng	28/11/1988		Giồng Riềng, Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	72	196	60	75		343	
28	049	Lê Thị Ngọc	Thùy		05/02/1990	Vĩnh Thuận, Kiên Giang	Cử nhân Luật kinh tế	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	60	192	100	80		332	
29	027	Đỗ Văn	Thiện	06/9/1992		Hòn Đất-Kiên Giang	CĐ Quản lý văn hóa	01a.003	Văn hóa-Xã hội	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	88	196	100	55		339	
30	013	Trần Thị Kim	Hậu		02/07/1986	Sóc Trăng	Cử nhân QTKD	01.003	Văn hóa-Xã hội	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	64	190	96	85		339	
31	089	Trương Trần Phước	Khuyến	22/12/1989		Rạch Giá-Kiên Giang	Cao đẳng Tin học ứng dụng	01a.003	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường Vĩnh Thanh Vân	72	194		80		346	x
32	053	Thái Ngọc	Tú		16/7/1985	Xã Đông Yên-An Biên-Kiên Giang	Cử nhân Luật	01.003	Tư pháp-Hộ tịch	UBND phường Vĩnh Thông	60	150	76	67	20	297	

Số TT	SBD	Họ và chữ lót	tên	Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Trình độ chuyên môn	Dự thi ngạch	Chức danh thi tuyển	Đơn vị dự tuyển	Điểm môn thi				Ưu tiên	Tổng số điểm	Ghi chú (miễn thi tin học)
				Nam	Nữ						Trắc nghiệm chuyên ngành	Viết chuyên ngành (hệ số 2) (đã nhân 2)	Tin học	kiến thức chung			
33	098	Nguyễn Thị Ngọc	Cầm		06/4/1989	Thị trấn Phụng Hiệp, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	Trung cấp Hành chính-Văn thư	01.004	VP Thống kê-Kế hoạch	UBND phường Vĩnh Thông	64	160	76	75	10	309	
34	197	Trương Thị Thanh	Thuần		27/3/1982	Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Cử nhân Kế toán	01.003	Tài chính-Kế toán	UBND xã Phi Thông	80	186	72	70		336	

TRƯỞNG PHÒNG NỘI VỤ



Trần Văn Đức

Rạch Giá, ngày 02 tháng 1 năm 2014

TM.UBND THÀNH PHỐ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phích